TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PÁC NẶM** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2018/HS - ST
Ngày 25/10/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PÁC NẶM, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hà Thanh Tuấn**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Hoàng Đức Quang**

Bà **Chu Thị Thi**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Bào Kim Vân** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Pác Nặm , tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông **Triệu Xuân Trìu** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 10 năm 2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2018/TLST-HS, ngày 02 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Lý Văn H, sinh ngày 09 tháng 10 năm 1994 tại huyện P, tỉnh Bắc Kạn.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn L, xã C, huyện P, tỉnh Bắc Kạn.

Chỗ ở: Thôn N, xã B, huyện P, tỉnh Bắc Kạn

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Sán chỉ; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch Việt Nam; con ông Lý Văn B (đã chết) và bà Bàn Thị S; vợ Đặng Thị L: Có 03 con. Con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2015.

Tiền án: Không

Tiền sự: 01. Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 30/QĐ - XPHC ngày 16/3/2017 của Công an huyện P, tỉnh Bắc.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/5/2018 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa cho bị cáo**: Bà Nguyễn Phương B - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn. Có mặt

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**: Chị Đặng Thị L, sinh năm 1991

- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn L, xã C, huyện P, tỉnh Bắc Kạn.

Chỗ ở: Thôn N, xã B, huyện P, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt

Người làm chứng: Anh Hoàng Khắc U, sinh năm 1991 - Trú tại: Thôn N , xã B, huyện P, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 00 giờ 05 phút ngày 29/5/2018 tổ công tác Công an huyện Pác Nặm tiến hành kiểm tra nhà ở của Lý Văn H, sinh năm 1994, thuộc thôn N, xã B, huyện P , tỉnh Bắc Kạn phát hiện Đặng Văn B, sinh ngày 10/01/1984, trú tại thôn N, xã B có dấu hiệu sử dụng chất ma túy tại nhà của H. Qua kiểm tra phát hiện tại sàn nhà trước mặt B đang ngồi cách 25 cm, một gói nhỏ được gói bằng giấy in có dòng kẻ, bên trong chứa chất bột màu trắng; tại chỗ Lý Văn H ngồi cách B khoảng hai mét có một tờ tiền Việt Nam đồng mệnh giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng); Kiểm tra người Lý Văn H phát hiện tại túi quần đằng sau bên trái 01 (Một) gói nhỏ được gói bằng giấy in có dòng kẻ, bên trong chứa chất bột màu trắng, tại túi quần đằng sau bên phải có một tờ tiền Việt Nam đồng có mệnh giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng). Tổ công tác đã niêm phong hai gói chứa chất bột màu trắng và một số tài sản liên quan để tiến hành điều tra.

Tại cơ quan điều tra Lý Văn H khai nhận.

Khoảng hơn 06 giờ ngày 28/5/2018 H đón xe khách từ xã B, huyện P , tỉnh Bắc Kạn đi đến Bến xe T, tỉnh Thái Nguyên, tại đây H hỏi và mua được 01 (Một) gói ma túy với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) của một người phụ nữ, không biết họ tên, địa chỉ. Sau khi mua được ma túy H đón xe khách để về, khoảng 19 giờ cùng ngày thì về đến nhà H đang ở, thuộc thôn N, xã B, huyện P, tỉnh Bắc Kạn. Sau khi về đến nhà, H lấy gói ma túy vừa mua được chia ra và dùng giấy in có dòng kẻ gói thành 10 (Mười) gói nhỏ để dễ sử dụng và bán cho những người nghiện khác, tối ngày 28/5/2018 H được bán ma túy 02 (Hai) lần cho Đặng Văn B trú tại thôn N, xã B, bán ma túy 01 (Một) lần cho Hoàng Khắc U, sinh năm 1991, trú tại thôn N, xã B, cụ thể:

Khoảng 20 giờ ngày 28/5/2018 khi H đang ở nhà của mình thì có B đến hỏi mua ma túy thì H đã bán cho Bằng 05 (Năm) gói ma túy với giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng).

Khoảng 21 giờ ngày 28/5/2018, khi H đang ở nhà của mình thì có Hoàng Khắc U đến hỏi mua ma túy thì H đã bán cho U 02 (Hai) gói ma túy với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Đến khoảng hơn 23 giờ cùng ngày 28/5/2018, Đặng Văn B đến nhà H hỏi mua ma túy lần hai để sử dụng thì H đã bán cho B 02 (Hai) gói ma túy với giá

200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), sau khi lấy hai gói ma túy đưa cho B thì H đi vào trong buồng tìm đèn pin để đi vệ sinh, khi quay ra thì thấy B đã sử dụng xong một gói ma túy tại nhà của mình, gói ma túy còn lại và số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) H vừa bán ma túy cho B được vẫn còn đặt tại sàn nhà thì bị Công an huyện P bắt quả tang cùng tang vật.

Quá trình khám xét Cơ quan Cảnh sát điều tra còn thu giữ các tài sản gồm: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màn hình cảm ứng đã qua sử dụng bên trong có một sim có số thuê bao 01255972093; 01 (Một) xi lanh đã qua sử dụng; và số tiền 2.180.000đ (Hai triệu, một trăm tám mươi nghìn đồng).

Tại biên bản mở niêm phong và cân xác định trọng lượng hai gói chất bột màu trắng thu giữ được khi bắt quả tang Đặng Văn B và Lý Văn H hồi 10 giờ 30 phút ngày 29/5/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Pxác định: Số chất bột màu trắng niêm phong ký hiệu H1, tạm giữ ở trước mặt của Đặng Văn B có trọng lượng 0,04 gam (Không phẩy không bốn) gam, trích 0,002g (Không phẩy không không hai) gam thử phản ứng nhanh cho kết quả màu tím đỏ, số còn lại 0,038 gam cho vào phong bì niêm phong ký hiệu H3 gửi đi giám định; Số chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu H2, tạm giữ trong túi quần của Lý Văn Hiếu có trọng lượng 0,13g (Không phẩy mười ba) gam, trích 0,01 gam (Không phẩy không một) gam thử phản ứng nhanh cho kết quả màu tím đỏ, màu đặc trưng của chất heroine, số còn lại 0,12g (Không phẩy mười hai) gam cho vào phong bì niêm phong ký hiệu H4 gửi đi giám định, vỏ bì cũ được gói và niêm phong vào phong bì ký hiệu H5.

Tại kết luận giám định số 58/PC54-MT ngày 06/6/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu H3 gửi đi giám định có khối lượng 0,038 gam (Không phẩy không ba tám gam) là ma túy loại heroine; Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu H4 gửi đi giám định có khối lượng 0,12 gam (Không phẩy mười hai gam) là ma túy loại heroine.

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKSPN ngày 01/10/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Pác Nặm truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Pác Nặm để xét xử Lý Văn H về "Tội mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Pác Nặm giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lý Văn H phạm tội “mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS 2015; điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo từ 07 đến 08 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo thuộc hộ nghèo, bị cáo có đơn xin miễn án phí do vậy đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

Tại phiên toà người bào chữa cho bị cáo nhận thấy việc xét xử bị cáo Lý Văn H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, trong quá trình điều tra bị cáo đã tự khai ra hành vi phạm tội trước đó, bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng đặc biệt khó khăn nhận thức về pháp luật còn hạn chế, do vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ tại điểm r, s khoản 1 Điều 51, áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 để xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất dưới khung hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án và căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng Điều tra viên, Kiểm sát viên. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của những người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có cơ sở kết luận: Khoảng hơn 06 giờ ngày 28/5/2018 bị cáo đón xe khách từ xã B, huyện P, tỉnh Bắc Kạn đi đến Bến xe khách T, tỉnh Thái Nguyên tìm mua ma túy với mục đích về để sử dụng và bán lại cho những người nghiện khác kiếm lời. Trong khoảng thời gian từ 20 giờ đến hơn 23 giờ 00 ngày 28/5/2018 tại nhà của bị cáo thuộc thôn N, xã B, huyện P, tỉnh Bắc Kạn bị cáo đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Đặng Văn B và Hoàng Khắc U để kiếm lời là 03 lần, tổng là 09 gói nhỏ ma túy heroine với tổng số tiền thu được là 900.000^{đ} (Chín trăm nghìn đồng). Ngoài ra qua khám xét thu giữ trên người bị cáo 01 gói nhỏ chất ma túy có trọng lượng là 0,13g (Không phẩy mười ba) gam. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung là phạm tội 02 lần trở lên.

Ma túy là chất gây nghiện, hủy hoại sức khỏe con người và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác và ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý, kiểm soát của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Mặc dù nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện việc phạm tội.

Khi thực hiện hành vi bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Điều luật có nội dung:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm

a, Có tổ chức

b) Phạm tội 02 lần trở lên

Ngoài ra bị cáo còn có hành vi để Đặng Văn B sử dụng ma túy tại nhà bị cáo, tuy nhiên việc B sử dụng ma túy tại nhà bị cáo thì bị cáo không biết, do vậy không có căn cứ để xử lý đối với hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo.

[3].Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo không có tiền án, có 01 tiền sự. Ngày 16/3/2017 bị Công an huyện P, tỉnh Bắc Kạn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, ngày 30/01/2018 bị cáo đã chấp hành xong quyết định này. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và trong quá trình điều tra bị cáo tự khai ra hành vi bán ma túy cho Hoàng Khắc U nên bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

- Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, các quy định của pháp luật. HĐXX xét thấy, cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và đảm bảo tính giáo dục, phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung: Căn cứ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, kết quả điều tra, xác minh cho thấy gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo năm 2018 theo giấy

chứng nhận hộ nghèo, cận nghèo số 167/GCN-HN,HCN ngày 03/01/2017 của UBND xã C, huyện P, tỉnh Bắc Kạn. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[4]. Về vật chứng của vụ án:

Vật chứng của vụ án (06 khoản) gồm:

- 01 **(**Một) phong bì ký hiệu T58 mẫu hoàn trả sau giám định vụ 58, Lý Văn H và Đặng Văn B bên trong có chứa 0,05g (không phẩy không năm gam) heroine cùng phong bì, bao gói cũ không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (Một) phong bì ký hiệu H5 bên trong có chứa giấy gói và vỏ bì cũ không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 (Một) xi lanh đã qua sử dụng không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 900.000đ (Chín trăm nghìn đồng) tiền Việt Nam là số tiền bị cáo bán trái phép ma túy mà có cần tịch thu nộp ngân sách Nhà Nước.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiêu OPPO màn hình cảm ứng đã qua sử dụng và 01 thẻ sim số thuê bao 01255972093.

- 1.580.000đ (Một triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng) tiền Việt Nam.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra xác định chiếc điện thoại di động nhãn hiêu OPPO màn hình cảm ứng đã qua sử dụng bên trong có 01 thẻ sim số thuê bao 01255972093 và số tiền 1.580.000đ (Một triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng) tiền Việt Nam không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan điều tra đã trả lại cho vợ bị cáo là chị Đặng Thị L là phù hợp. Tại phiên tòa bị cáo cũng nhất trí với việc cơ quan điều tra trả lại tài sản cho vợ bị cáo và nhất trí cho vợ bị cáo có toàn quyền sử dụng, định đoạt số tài sản này.

[5]. Đánh giá về quan điểm truy tố, đề nghị của Viện kiểm sát: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bắc Kạn tại phiên tòa giữ nguyên Quyết định truy tố như nội dung bản Cáo trạng, quan điểm truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ. Mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

Đánh giá việc người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Hội đồng xét xử nhận định đề nghị của người bào chữa là không có căn cứ. Bởi lẽ hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, hơn nữa bị cáo có một tiền sự do vậy có đủ cơ sở xác định bị cáo có nhân thân xấu. Do vậy đề nghị của người bào chữa không được chấp nhận.

[6] Xem xét, đánh giá hành vi của những người liên quan.

Trong vụ án còn có người phụ nữ đã bán chất ma túy (Hê rô in) cho bị cáo tại Bến xe T, tỉnh Thái Nguyên, quá trình điều tra chưa có căn cứ xác định tên tuổi, địa chỉ cụ thể, vì vậy không có căn cứ để xử lý.

Đối với Hoàng Khắc U, trú tại thôn N, xã B huyện P đã có hành vi mua ma tuý để sử dụng nhưng hành vi đó chưa cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra Công an huyện P đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Đối với Đặng Văn B, trú tại thôn N, xã B, huyện P đã có hành vi mua ma tuý để sử dụng và tàng trữ 0,04 (Không phẩy không bốn) gam, tuy nhiên kết quả điều tra xác định B chưa có tiền án, tiền sự, số lượng ma túy mà B tàng trữ chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự, bên cạnh đó sau khi vụ án bị phát hiện, ngày 08/6/2018 Đặng Văn B đã chết do bị bệnh. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[6] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo năm 2018 theo giấy chứng nhận hộ nghèo, cận nghèo số 167/GCN-HN,HCN ngày 03/01/2017 của UBND xã C , huyện P, tỉnh Bắc Kạn và bị cáo có đơn xin Hội đồng xét xử miễn án phí. Do vậy cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố bị cáo Lý Văn H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

[2]. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3]. Xử phạt bị cáo Lý Văn H 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29 tháng 5 năm 2018.

[4]. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm:

- 01 **(**Một) phong bì ký hiệu T58 mẫu hoàn trả sau giám định vụ 58, Lý Văn Hiếu và Đặng Văn Bằng bên trong có chứa 0,05g (không phẩy không năm gam) heroine cùng phong bì, bao gói cũ.

- 01 (Một) phong bì ký hiệu H5 bên trong có chứa giấy gói và vỏ bì cũ.

- 01 (Một) xi lanh đã qua sử dụng

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 900.000đ (Chín trăm nghìn đồng) tiền Việt Nam.

(Số lượng, tình trạng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/10/2018 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện P, tỉnh Bắc Kạn và Chi cục thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Bắc Kạn).

[5]. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[6]. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân:
- VKSND huyện Pác Nặm. (01b)
- TAND tỉnh Bắc Kạn. (01b)
- VKSND tỉnh Bắc Kạn.(01b)
- Bộ phận hồ sơ CA huyệnPác Nặm. . (03b)
- Chi cục THADS huyện Pác Nặm. . (01b)
- Sở Tư pháp. (01b)
- Bị cáo. (01b)
- Người bào chữa. (01b)
- Người có QL,NVLQ. (01b)
- Lưu hs;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Thanh Tuấn